

Quảng Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2020

*
Số: 09-QĐ/ĐUVP

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành
Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 98/QĐ-TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-ĐUK ngày 01/7/2020 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về việc Chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ kết luận tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các tổ chức cá nhân có liên quan trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối CCQ tỉnh (B/c);
- BTV Đảng ủy VPUBND tỉnh;
- UBKT Đảng ủy VPUBND tỉnh;
- Các đ/c ĐUV VPUBND tỉnh;
- Các Chi bộ trực thuộc;
- Công đoàn, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn TN;
- Lưu: VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Trần Quang

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ VĂN PHÒNG UBND TỈNH
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09-QĐ/ĐUVP, ngày 15/7/2020
của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh)*

**Chương 1
TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ**

Điều 1. Ban Chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh)

1. Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh giữa hai kỳ đại hội, lãnh đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng và các đoàn thể chính trị theo quy định; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo bằng nghị quyết, các kế hoạch và chương trình hành động của Đảng ủy và thông qua hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Tổ chức thực hiện và lãnh đạo các chi bộ trực thuộc cùng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan;

Lãnh đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng - an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; củng cố đoàn kết nội bộ; nâng cao cảnh giác, giữ gìn bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan; giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; nêu cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật; tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

3. Lãnh đạo các cấp ủy trực thuộc xây dựng chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị, đoàn thể vững mạnh; chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ thực hiện đúng Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương về nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

4. Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng; giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện việc thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

5. Lãnh đạo và thực hiện tốt công tác dân vận, công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác nội chính trong toàn Đảng bộ theo quy định của Trung ương Đảng.

6. Lãnh đạo các đoàn thể trong Đảng bộ chăm lo xây dựng tổ chức mình vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của các đoàn thể; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

7. Cho ý kiến về những vấn đề về chủ trương, chính sách trong công tác tổ chức, cán bộ theo sự phân cấp quản lý của cấp ủy cấp trên. Định kỳ nghe và có ý kiến về tình hình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; của các tổ chức đoàn thể, công tác Văn phòng Đảng ủy và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của các UVBCH Đảng bộ theo nhiệm vụ được phân công phụ trách.

8. Chuẩn bị các báo cáo, công tác nhân sự, các nội dung trình Đại hội nhiệm kỳ của Đảng bộ; lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội nhiệm kỳ của các chi bộ trực thuộc. Quyết định chuẩn y cấp ủy viên mới, bổ sung cấp ủy viên các chi bộ trực thuộc.

9. Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh thảo luận và quyết định: Quy chế làm việc, nghị quyết Đại hội Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của Đảng ủy và những quy định chung đối với các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

Xem xét, quyết định những nội dung quan trọng như: Xét đề nghị kết nạp Đảng, đề nghị chuyển đảng viên chính thức, xét kỷ luật và đề nghị kỷ luật, đề nghị khen thưởng; thành lập, sáp nhập giải thể chi bộ trực thuộc, chỉ định chi ủy lâm thời... theo đúng quy định phân cấp quản lý của cấp ủy cấp trên.

Điều 2. Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh là tập thể thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các công tác của Đảng ủy giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Văn phòng về những nội dung, nhiệm vụ thuộc chức trách của mình;

2. Cụ thể hoá, chỉ đạo triển khai thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình hành động của Đảng bộ cấp trên, các chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, kết luận của Đảng ủy;

3. Tổ chức triển khai học tập nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương;

4. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập các cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ, báo cáo tình hình Đảng bộ và kết quả hoạt động của Ban Thường vụ Đảng ủy giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành Đảng bộ.

5. Quyết định phân công nhiệm vụ công tác đối với các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

6. Được Đảng ủy ủy quyền xem xét, quyết định chủ trương cho cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo Quy hoạch, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

7. Xem xét và giải quyết các công việc liên quan đến công tác Đảng vụ của Đảng ủy theo đúng Quy chế làm việc của Đảng ủy.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 3. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh (Đảng ủy viên) tham gia vào sự lãnh đạo tập thể của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, thảo luận và biểu quyết thông qua các công việc của Đảng ủy; cùng tập thể Đảng ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đã ban hành.

2. Nghiêm chỉnh chấp hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công; báo cáo định kỳ và chủ động đề xuất ý kiến với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh để cụ thể hoá thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, trước hết là trong lĩnh vực công tác được phân công phụ trách, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về các nhiệm vụ được phân công.

3. Cùng với Cấp ủy và tập thể lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh tổ chức quán triệt, thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh.

4. Được cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh về tình hình hoạt động, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các vấn đề cần thiết khác. Được quyền chất vấn, kiến nghị những vấn đề mình quan tâm kể cả việc điều hành hoạt động của Ban Thường vụ, của Bí thư, Phó Bí thư và của các Ủy viên Ban Chấp hành khác.

Điều 4. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh

1. Ngoài trách nhiệm của ủy viên Ban Chấp hành được quy định tại Điều 3 của Quy chế này, các ủy viên Ban Thường vụ có trách nhiệm tham gia vào sự lãnh đạo của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong hoạt động của Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh; có trách nhiệm phản ánh, báo cáo với đồng chí Bí thư và Phó Bí thư

Đảng ủy về tiến độ công tác chủ yếu của lĩnh vực được phân công phụ trách; đề xuất những vấn đề cần tập trung chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy về những nhiệm vụ và lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy, tích cực tham gia ý kiến vào các quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy. Chủ động báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ những vấn đề cần thiết liên quan đến công tác được giao và việc triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh.

4. Được thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết, xử lý công việc khi được đồng chí Bí thư Đảng ủy ủy nhiệm.

Điều 5. Bí thư Đảng ủy

Bí thư Đảng ủy là người chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh về các mặt hoạt động của Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm lãnh đạo Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ được giao; nắm vững đường lối quan điểm của Đảng, các Nghị quyết của cấp trên để quán triệt trong Đảng ủy; đề xuất những vấn đề lớn để Đảng ủy bàn bạc quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Giữ vai trò trung tâm đoàn kết nội bộ cấp ủy, đảm bảo cho sinh hoạt của Đảng ủy, của Ban Thường vụ giữ đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

3. Chịu trách nhiệm về công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, thi đua khen thưởng, kỷ luật đảng viên, phòng chống tham nhũng; lãnh đạo công tác chuyên môn và một số lĩnh vực công tác Đảng của Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh.

4. Chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng.

5. Thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ giữa hai kỳ Đại hội. Tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ cấp trên. Giải quyết các công việc đột xuất của Đảng bộ giữa hai kỳ họp, sau đó báo cáo lại với Đảng ủy tại phiên họp gần nhất.

6. Triệu tập hội nghị thường kỳ, bất thường của Đảng ủy, của Ban Thường vụ, chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ họp và báo cáo tình hình hoạt động của Đảng bộ trước Hội nghị của Đảng ủy, Hội nghị của Ban Thường vụ.

7. Tổ chức tổng kết, sơ kết rút kinh nghiệm về tổ chức, hoạt động của Đảng bộ, báo cáo tình hình các mặt công tác của Đảng bộ lên Đảng ủy cấp trên kịp thời, đúng quy định.

8. Bảo đảm sinh hoạt của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đúng Quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng ủy và trong toàn Đảng bộ.

9. Thay mặt Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ký các nghị quyết và các văn bản khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành.

Điều 6. Phó Bí thư Đảng ủy

1. Thay mặt đồng chí Bí thư điều hành công tác của Đảng bộ khi đồng chí Bí thư đi vắng.

2. Trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra, giám sát;

3. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, công văn, báo cáo của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh.

4. Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp định kỳ hàng tháng của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh.

5. Thay mặt Bí thư Đảng ủy chủ trì các phiên họp định kỳ khi Bí thư đi vắng hoặc được ủy quyền.

6. Quan hệ chặt chẽ với các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, đồng chí Bí thư, đảm bảo được thông tin hai chiều và sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, tập trung của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh

Thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Đảng bộ lên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo về công tác xây dựng Đảng, về tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách và các Nghị quyết của Đảng để lãnh đạo Đảng bộ tổ chức thực hiện có hiệu quả và kịp thời.

Điều 8. Với Thủ trưởng Cơ quan

Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ chính trị và các mặt hoạt động khác của cơ quan và thực hiện quan hệ với thủ trưởng cơ quan theo các nội dung cụ thể tại Quy định số 98/QĐ-TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan.

Điều 9. Với các đoàn thể chính trị - xã hội

1. Đối với Đoàn Thanh niên cơ quan Văn phòng UBND tỉnh: Đoàn Thanh niên cơ quan Văn phòng UBND tỉnh hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên.

2. Đối với Công đoàn cơ sở Văn phòng UBND tỉnh: Đảng ủy lãnh đạo các hoạt động của công đoàn cơ quan nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra. Phối hợp với chuyên môn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công chức, người lao động trong Văn phòng UBND tỉnh.

3. Định kỳ (3 tháng, 6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc với các đoàn thể nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

4. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể cấp trên kiểm tra công tác lãnh đạo các đoàn thể của Văn phòng UBND tỉnh để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

Điều 10. Với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan và nơi có cán bộ, đảng viên của cơ quan cư trú để phối hợp công tác và quản lý cán bộ, đảng viên theo quy định.

Điều 11. Đối với các chi ủy, chi bộ trực thuộc

1. Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của các chi ủy, chi bộ trong Đảng bộ; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Trung ương Đảng.

2. Các chi ủy, chi bộ trực thuộc chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về các hoạt động của chi ủy, chi bộ mình; thực hiện nghiêm túc các quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy, các hướng dẫn về nghiệp vụ, các quy định về chế độ báo cáo.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 12. Chế độ hội họp, sinh hoạt

1. Đảng ủy mỗi tháng họp một lần để đánh giá tình hình trong tháng, bàn công tác tháng sau; khi cần thiết, có thể triệu tập hội nghị bất thường. Cuối năm, Đảng ủy tổ chức họp để đánh giá tình hình công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ trong năm, kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và triển khai nhiệm vụ công tác của Đảng bộ năm tới.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy họp mỗi tháng một lần trước lúc họp Đảng ủy và họp khi cần thiết để giải quyết các công việc đột xuất khác thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Ban Thường vụ theo quy định, sau đó báo cáo lại với Ban Chấp hành Đảng ủy tại phiên họp gần nhất.

3. Hội nghị toàn thể Đảng viên để sơ kết, tổng kết công tác 6 tháng và hàng năm. Ngoài ra có thể tổ chức hội nghị chuyên đề hoặc hội nghị đột xuất để phổ biến, học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết của Đảng cấp trên hoặc các nội dung cần thiết khác do Đảng ủy quyết định và triệu tập.

Tùy theo tình hình và yêu cầu công việc cụ thể, Đảng ủy thành lập tổ công tác hoặc cử Đảng ủy viên giúp các Chi ủy Chi bộ kiểm tra, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, quản lý đảng viên ở các Chi bộ theo từng nội dung chuyên đề cụ thể.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo và học tập

1. Đảng ủy Văn phòng có báo cáo về chương trình công tác 6 tháng và 1 năm lên Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

2. Hàng tháng, quý, các đồng chí Đảng ủy viên, các Chi ủy Chi bộ, các tổ chức đoàn thể cơ quan có báo cáo bằng văn bản (tóm tắt) gửi cho Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) về tình hình hoạt động của các Chi bộ, các tổ chức đoàn thể, về các lĩnh vực công tác khác được phân công phụ trách để tổng hợp báo cáo Đảng ủy.

3. Các Ủy viên Ban chấp hành có kế hoạch và gương mẫu trong việc học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn nhất là về công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực và tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên, Chi ủy các Chi bộ, Văn phòng Đảng ủy thực hiện nghiêm túc nội dung được quy định tại Quy chế này. Quá trình thực hiện có điểm nào chưa phù hợp, phản ánh kịp thời cho Ban Thường vụ Đảng ủy để báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các đồng chí Đảng ủy viên đôn đốc, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện Quy chế này./.